

Số: 67/2017/QĐST- HNGĐ

Cẩm Xuyên, ngày 27 tháng 07 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 49/2017/TLST/HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2017 giữa:

*** Nguyên đơn: Chị Nguyễn Hải S, sinh năm 1977.**

Trú quán: Khối 6, thị trấn Xuân An, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

*** Bị đơn: Võ Quốc H, sinh năm 1972.**

Đăng ký nhân khẩu thường trú: Khối 6, thị trấn Xuân An, huyện Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh.

Đơn vị công tác: Đoàn biên phòng thị trấn Thiên Cầm, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Khoản 3, 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213, của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51, Điều 53, Điều 54, Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ điểm a khoản 1 điều 24; khoản 7 điều 26; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 07 năm 2017 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 49/2017/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 04 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 07 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Hải S và anh Võ Quốc H

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Về tình cảm: Chị Nguyễn Hải S và anh Võ Quốc H thống nhất thuận tình ly hôn.

* Về con cái: Chị Nguyễn Hải S và anh Võ Quốc H thống nhất trong quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung, cháu Võ Quốc A; sinh ngày 25/12/1998,

hiện nay đang học tập và làm việc tại Hàn Quốc, cháu Võ Quốc Đ; sinh ngày 06/02/2007. Vợ chồng thống nhất việc nuôi con và cấp dưỡng con như sau:

Cháu Võ Quốc A hiện nay đã đủ tuổi trưởng thành ở với ai là quyền của cháu, chị S và anh H có trách nhiệm hỗ trợ tiền ăn học cho cháu đến khi cháu Anh học xong. Giao cháu Võ Quốc Đ cho chị Nguyễn Hải S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Đ cho đến khi cháu Đ đủ tuổi trưởng thành, chị S không yêu cầu anh H đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

Anh Võ Quốc H có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cấm, cản trở.

* Về tài sản: Chị Nguyễn Hải S và anh Võ Quốc H thống nhất trong quá trình chung sống vợ chồng có một số tài sản chung nhưng vợ chồng tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về nợ: Chị Nguyễn Hải S và anh Võ Quốc H thống nhất trong quá trình chung sống vợ chồng không nợ ai và không ai nợ vợ chồng.

* Về án phí: Chị Nguyễn Hải S và anh Võ Quốc H thỏa thuận chị S có nghĩa vụ nộp 150.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí chị S đã nộp tại chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Xuyên, Tỉnh Hà Tĩnh theo biên lai số 002428 ngày 14/04/2017. Trả lại cho chị Sơn 150.000đ tiền tạm ứng án phí mà chị S đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ọc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh
- VKSND huyện CX
- Chi cục T.HADS huyện CX
- UBND thị trấn Xuân An để xóa tên trong sổ kết hôn số 05 ngày 20/06/1995
- Các đ- ơng sự
- L- u HS, án văn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM XUYỀN
Thẩm phán

Trần Thị Minh Tâm